

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2019/HS-ST
Ngày 31 tháng 12 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Đỗ Thành Công

Các hội thẩm nhân dân: Ông (bà) Hà Vĩnh

Ông (bà) Nguyễn Thị Hiền

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Kim Dung - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh Hường - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2019/TLST - HS ngày 03 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Thị T, sinh ngày 24 tháng 9 năm 1958.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Công C (đã chết) và bà: Tạ Thị H (đã chết); có chồng là: Nguyễn Phú V (đã chết); có 04 con: lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1988.

Tiền án, Tiền sự: không.

Hoạt động bản thân: Ngày 28/4/2018 bị Công an huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi đánh bạc. Bị cáo nộp phạt xong tháng 05 năm 2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/10/2019 đến ngày 06/11/2019 được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1964, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn L, xã N, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

2. Anh Nguyễn Phú Th, sinh năm 1990, có mặt

3. Anh Nguyễn Phú Đ, sinh năm 1991, có mặt
 4. Ông Nguyễn Phú T, sinh năm 1947, vắng mặt
- Nơi cư trú: thôn Đ, xã Y, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có người giới thiệu nên Nguyễn Văn P SN 1964 ở thôn Liên Sơn, xã Như Thụy, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc biết Vũ Thị T SN 1958, ở thôn Đ, xã Y, huyện Sông Lô bán số lô, số đề. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 31/10/2019, T đang ở nhà một mình thì P đến mua số lô, số đề của T. P lấy 01 mảnh giấy trắng có ghi lần lượt các số lô, số đề và đọc cho T nghe gồm 10 số lô: 38, 83, 47, 74, 46, 45, 96, 89, 98, 26 mỗi số 20 điểm, mỗi điểm 22.500đ và 03 số đề: 34, 35, 36 mỗi số 100.000đ. T đồng ý và ký xác nhận vào mảnh giấy của P. Sau đó, P đưa cho T số tiền 4.900.000 đ. Khi T vừa nhận tiền, đang đếm tiền thì Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật. Thu giữ của P 01 mảnh giấy trắng có ghi các số lô, số đề mà P mua của T, số tiền 4.900.000đ (trong đó có 4.800.000đ là số tiền P mua số lô, số đề của T), 01 ĐTDD nhãn hiệu Bavapen của T.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô đã ra lệnh và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Thị T, thu giữ: 01 tờ lịch mặt sau có ghi nhiều chữ số, 01 quyển sổ bên trong có ghi nhiều chữ số, 01 bút bi màu trắng cam, mực đen và số tiền 753.000đ. Quá trình điều tra bị cáo T tự nguyện nộp thêm số tiền 349.000đ.

Quá trình điều tra xác định được, để có thêm thu thập, Vũ Thị T làm chủ và trực tiếp bán số lô, số đề cho các đối tượng đánh bạc khác. Căn cứ vào kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng hàng ngày để tính thắng hay thua. Hình thức đánh đề là chọn đánh bất kỳ số tự nhiên nào từ số 00 đến số 99, nếu trùng với hai số cuối giải đặc biệt thì trúng, tỷ lệ ăn thua là 1000đ ăn 70.000đ. Đánh đề ba càng là lựa chọn 03 số bất kỳ, nếu trùng với 03 số cuối của giải đặc biệt thì sẽ trúng, tỷ lệ ăn thua là 1.000đ ăn 400.000đ. Đánh số lô là đánh bất kỳ số tự nhiên nào từ số 00 đến số 99. Số tiền đánh lô được tính theo điểm. Số trúng là số trùng với hai số cuối các giải từ giải khuyến khích đến giải đặc biệt. Khi ghi bán số lô cho người mua thì Vũ Thị T tính với giá 01 điểm bằng 22.500đ đồng hoặc 23.000đ. Nếu trúng số lô thì người mua được trả theo tỷ lệ 01 điểm ăn 80.000 đồng. Đánh lô xiên có nhiều cách đánh như: lô xiên hai là chọn 02 số khác nhau kết hợp thành một cặp, lô xiên ba là chọn 03 số lô khác nhau kết hợp thành cặp để đánh. Nếu từ giải đặc biệt đến giải bảy hiển thị đủ các số lô đã thành cặp thì trúng. Khi trúng thì người mua được trả theo tỷ lệ 10.000 đ ăn 100.000đ với lô xiên hai, 10.000đ ăn 400.000 đ với lô xiên ba. Đánh đề đầu, đít là xác định được đầu số đề hoặc đuôi số đề về trong

ngày là bao nhiêu. Đánh kếp lệch trong lô đề được quy ước dàn kếp lệch gồm các số 05 - 50; 16 - 61; 27 - 72; 38 - 83; 49 - 94 ... Nếu 02 số cuối của giải đặc biệt về một trong 10 số này thì được coi là trúng kếp lệch. Nếu trúng đầu, đít và kếp lệch người mua được trả theo tỷ lệ 10.000 đ ăn 70.000 đồng. Trường hợp không trúng số lô hoặc đề thì người mua sẽ mất số tiền đã đánh. Số tiền thắng thua sẽ trả vào hôm sau.

Quá trình điều tra xác định được, trong ngày 31/10/2019, ngoài hành vi mua bán số lô, số đề với Nguyễn Văn P bị bắt quả tang trên, Vũ Thị T đã đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề với các đối tượng sau:

- Ngày 31/10/2019, Nguyễn Phú Th SN 1990 ở thôn Đ, xã Y, huyện Sông Lô sử dụng điện thoại Samsung Galaxy J7 gọi điện đến mua của T 02 số lô gồm 43, 34 mỗi số 15 điểm, mỗi điểm 23.000đ, trị giá 690.000đ; các số đề gồm 09, 90, 04, 40, 67, 76, 78, 87 mỗi số 30.000đ trị giá 240.000đ. Sau đó T triết khấu 40.000đ cho Th nên tổng số tiền Th phải trả cho T là 890.000đ. Tuy nhiên, Th chưa trả tiền cho T thì T đã bị bắt quả tang. Ngày 16/11/2019, Th đã tự nguyện giao nộp 890.000đ cho Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô để phục vụ công tác điều tra.

- Nguyễn Phú Đ SN 1991 ở thôn Đ, xã Y, huyện Sông Lô mua của T 02 số đề gồm: 08, 80 mỗi số 5.000đ. Tổng số tiền Đ đánh bạc với T là 10.000đ.

- Nguyễn Phú T SN 1947 ở thôn Đ, xã Y, huyện Sông Lô mua của T 04 số đề gồm: mua số 45 với giá 10.000đ, mua số 54 với giá 2.000đ, mua số 27 với giá 5.000đ, mua số 04 với giá 8.000đ. Tổng số tiền T đánh bạc với T là 25.000đ.

- Một đối tượng tên Tr nhưng không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ mua của T các số đề gồm: mua số 49 với giá 2.000đ, mua các số 44, 77, 33, 88, 67, 13, 31, 22 mỗi số với giá 3.000đ, mua số 94 với giá 4.000đ, mua số 11 với giá 10.000đ, mua số 99 với giá 70.000đ, kếp bằng 20.000đ, mua số 49 với giá 2.000đ, tổng cộng số tiền Tr mua số lô, số đề của T là 132.000đ.

- Một đối tượng tên H không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ mua của T các số đề gồm: 05 là 20.000đ, 50 là 10.000đ, 00 là 5.000đ, đầu 9 là 10.000đ, đuôi chín là 10.000đ, 99 là 3.000đ, 94 là 3.000đ, dây 02 là 8.000đ, dây 00 là 4.000đ, dây 11 là 4.000đ, dây 22 là 4.000đ, dây 44 là 4.000đ, các số lô gồm: 44 là 5 điểm, mỗi điểm 23.000đ, lô xiên 44-94 là 20.000đ. Tổng số tiền T bán số lô, số đề cho H là 216.000đ.

- Một đối tượng tên P không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ mua của T các số đề, số lô gồm: dây 03 là 8 điểm, lô 69, 96, 99, 93, 29, 92, 06, 00 mỗi số 01 điểm, mỗi điểm 23.000đ. Tổng số tiền T thu được là 368.000đ.

- Một đối tượng tên G không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ mua của T các số lô gồm: 94, 86 mỗi số 05 điểm, mỗi điểm 23.000đ, lô xiên ba 82-86-94 với giá 10.000đ. Tổng số tiền T thu được là 240.000đ.

- Một đối tượng tên B không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ mua của T các số đề

gồm: ba càng 866 với giá 30.000đ, ba càng 868 với giá 20.000đ. Tổng số tiền T thu được là 50.000đ.

- Một đối tượng không biết họ tên, tuổi, địa chỉ mua của T các số đề gồm: 95 là 11.000đ, 17 là 11.000đ. Tổng số tiền Tân bán số lô, số đề cho người này là 22.000đ. Sau khi triết khấu đi, T thu được số tiền là 20.000đ.

- Một đối tượng không biết họ tên, tuổi, địa chỉ mua của T các số đề, số lô gồm: 54 là 6.000đ, 64 là 2.000đ, 59 là 2.000đ. Tổng số tiền T thu được là 10.000đ.

- Một đối tượng không biết họ tên, tuổi, địa chỉ mua của T các số đề gồm 45, 54, 99 mỗi số 2.000đ. Tổng số tiền T thu được là 6.000đ.

Đến thời điểm bị bắt quả tang, chưa có kết quả xổ số miền Bắc ngày 31/10/2019 nên chưa xác định được người thắng người thua. Do đó, xác định tổng số tiền T nhận bán số lô, đề là 6.809.000đ.

Đối với Nguyễn Văn P, Nguyễn Phú Th, Nguyễn Phú Đ có hành vi mua số lô, số đề của Vũ Thị T. Tuy nhiên, số tiền các đối tượng sử dụng để mua số lô, số đề dưới 5.000.000 đ. Bản thân các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do vậy, Công an huyện Sông Lô đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với P, Th, Đ phạt tiền mỗi người 350.000đ.

Đối với những người đàn ông tên Tr, H, B, P, 03 người không biết tên, T đều không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi mua số lô, số đề của Nguyễn Phú T, ngoài lời khai của T, không có căn cứ để xác định T có mua số lô, số đề của T nên Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô chưa có căn cứ xử lý.

Cáo trạng số: 48/CT-VKS ngày 30 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô truy tố Vũ Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự. Tuyên bố: Vũ Thị T phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt: từ 06 tháng đến 09 tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ. Viện kiểm sát cũng đề nghị xử lý vật chứng của vụ án theo luật định.

Áp dụng: điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/UBTVQH14. Miễn án phí sơ thẩm cho bị cáo Vũ Thị T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vũ Thị T khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo thừa nhận đã đánh bạc với các đối tượng tên P, Th, Đ, T, Tr, H, P, G, B và một số đối tượng khác bằng hình thức ghi số “lô, đề ” với số tiền 6.809.000đ vào buổi chiều ngày 31/10/2019 tại nhà riêng của bị cáo, thôn Đ, xã Y, huyện Sông Lô, như nội dung bản cáo trạng đã nêu là đúng và không có lời bào chữa nào khác.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của chính bị cáo, bản kiểm điểm của bị cáo, lời khai của những người tham gia chơi “lô, đề”, lời khai người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Thị T phạm tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015.

Điều luật quy định: *“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng ... thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

3. Xét tính chất vụ án tuy là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy, phải đưa ra xử lý trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Hội đồng xét xử đã cân nhắc, xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính cũng với hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số “Lô, Đề” vào tháng 04/2018 nhưng không lấy đó làm bài học sửa chữa mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên cần xử phạt bị cáo một mức án tù nhất định để dẫn dắt phòng ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bố đẻ của bị cáo là người có công với cách mạng, được chủ tịch nước tặng thưởng huy chương vì sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là phụ nữ, đã cao tuổi, nhất thời ham lợi mà phạm tội, là lao động chính trong gia đình. Do vậy chỉ

cần xử phạt bị cáo một mức án tù khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “ *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng: Bị cáo sống một mình, có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Đối với Nguyễn Văn P, Nguyễn Phú Th, Nguyễn Phú Đ có hành vi mua số lô, số đề của Vũ Thị T. Tuy nhiên, số tiền các đối tượng sử dụng để mua số lô, số đề dưới 5.000.000 đ. Bản thân các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự gì về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do vậy, Công an huyện Sông Lô đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với P, Th, Đ phạt tiền mỗi người 350.000đ là phù hợp.

Đối với những người đàn ông tên Tr, H, B, P, 03 người không biết tên, do Tân đều không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô đã tiến hành xác minh nhưng không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này. Công an huyện Sông Lô cần tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi mua số lô, số đề của Nguyễn Phú T, ngoài lời khai của T, không có căn cứ để xác định T có mua số lô, số đề của T nên Cơ quan CSĐT công an huyện Sông Lô chưa có căn cứ xử lý trong vụ án, khi nào làm rõ được thì sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

5. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Số tiền 6.892.000đ thu giữ trong quá trình điều tra vụ án: trong đó có 4.800.000đ là tiền P sử dụng mua bán số lô, số đề với T bị bắt quả tang nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước; Số tiền 100.000đ thu giữ của P, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho P; 753.000đ thu giữ của T và số tiền T tự nguyện giao nộp 349.000đ, trong đó 1.079.000đ là tiền T thu được từ các đối tượng mua số lô, số đề do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước, số tiền 23.000đ còn lại cần trả lại cho T. Số tiền 890.000đ Nguyễn Phú Th tự nguyện giao nộp là tiền sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước; cần tiếp tục truy thu của Th số tiền 40.000đ đã được T chiết khấu.

Đối với 01 quyển sổ, 01 tờ giấy, 01 tờ lịch đều ghi các con số, 01 bút bi màu trắng cam là công cụ để T sử dụng trong việc mua bán số lô, số đề không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Bavapen của Vũ Thị T, 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy J7 của Nguyễn Phú Th sử dụng làm phương tiện liên lạc mua bán số lô, số đề cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

6. Về án phí: Bị cáo Vũ Thị T là người cao tuổi, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 321; khoản 1 Điều 47; điểm i, s khoản 1 + khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Tuyên bố: Vũ Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Vũ Thị T 06 (sáu) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/10/2019 đến ngày 06/11/2019, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước: Số tiền 6.769.000đ. Tịch thu tiêu hủy: 01 quyển sổ, 01 tờ giấy, 01 tờ lịch đều ghi các con số, 01 bút bi màu trắng cam. Tịch thu, bán sung quỹ nhà nước: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Bavapen, 01 ĐTDĐ Samsung Galaxy J7. Trả lại cho Nguyễn Văn P số tiền 100.000đ; trả lại cho Vũ Thị T số tiền 23.000đ. *(tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/12/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).*

Truy thu sung quỹ nhà nước của Nguyễn Phú Th số tiền 40.000đ.

Án phí: Vũ Thị T không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND xã nơi cư trú của người vắng mặt.

Nơi nhận:

- VKSND Vĩnh Phúc;
- VKSND Sông Lô;
- THADS Sông Lô;
- Công an Sông Lô;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã Y;
- Bị cáo; Người có QL&NVLQ;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thành Công